

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2024/HSST
Ngày 18/6/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hg.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Quách Văn Đt; Ông Trịnh Thanh B.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thu H, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hương G - Kiểm sát viên;

Ngày 18 tháng 6 năm 2024 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu Phòng xét xử tại Tòa án nhân dân huyện Tiên Du đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 119/2024/TLST-HS ngày 21/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2024/QĐXXST-HS ngày 03/6/2024 đối với bị cáo:

Lò Văn H, sinh ngày 19/01/2006; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; HKTT tại: Bản C, xã N, huyện T, tỉnh L; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Lào; Tôn giáo: Không; Đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lò Văn C1, sinh năm 1969 và bà Lò Thị N, sinh năm 1970; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Nhân thân: Tại Quyết định số 27 ngày 03/6/2020, Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, hình thức Cảnh cáo.

Tại Quyết định số 25 ngày 03/6/2020, Công an huyện Tam Châu, tỉnh Lai Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, hình thức Cảnh cáo.

Tại Bản án số 75/2023/HSST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ra trại ngày 12/01/2024.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/3/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt);

Bị hại: Chị Lý Thị C2, sinh năm 1985; HKTT tại thôn Lg Tr, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Hiện trú tại: Thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. (Xin vắng mặt)

* Người tham gia tố tụng khác:

Bà Nguyễn Thu H - Thư ký Tòa án kiêm phụ trách tin học thuộc TAND huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Cán bộ phụ trách tin học thuộc Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn H thuê trọ một mình tại phòng số 22, tầng 3 của gia đình ông Nguyễn Đức Học, sinh năm 1966 ở thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. H là đối tượng không có công việc ổn định. Do không có tiền chi tiêu, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người cùng khu trọ để đem bán lấy tiền. Buổi chiều ngày 02/3/2024, H đi bộ từ phòng trọ đến cửa hàng “Diên Phương” do anh Nguyễn Hồng Diên, sinh năm 1970 ở thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh làm chủ để một chiếc tô vít dài 25cm một đầu có 04 cạnh, phần chuôi cầm màu xanh - đen mục đích để tháo ốc vít bản lề ổ khóa phòng trọ. Sau khi mua xong, H mang về cất giấu ở dưới chiếu trong phòng trọ. Khoảng 02 giờ ngày 03/3/2024 H quan sát khu trọ không có ai đi lại nên H đã cầm theo tô vít đến phòng trọ số 19 của chị Nguyễn Thị Huệ ở cùng tầng 3. H dùng chiếc tô vít vặn ổ ở bản lề khóa cửa phòng, mở cửa đi vào tìm tài sản nhưng không thấy có gì giá trị thì H lại quay ra và lắp lại ổ bản lề như cũ. Tiếp đó, H đi sang phòng trọ số 17 của chị Lý Thị Cúc cùng ở tầng 3, H tiếp tục dùng tô vít tháo bản lề khóa cửa vào trong phòng, H dùng đèn pin của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen của H để chiếu sáng thì phát hiện ở bên pH gần với giường ngủ có thùng bìa cát tông, H tiến gần mở ra xem bên trong có 02 con lợn (01 con lợn bằng nhựa màu xanh, 01 con lợn bằng thạch cao sơn màu vàng). H dùng chiếc tô vít đập vỡ con lợn màu vàng thấy bên trong có số tiền 2.500.000 đồng gồm 05 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, sau đó lấy con dao trên bàn bếp ở trong phòng cắt ngang phần thân con lợn nhựa màu xanh thì thấy 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng rồi rút lại con dao tại phòng của chị Cúc. H lấy toàn bộ số tiền trên đút vào túi áo khoác bên pH đang mặc. Lúc này, H nhìn thấy 01 chiếc chìa khóa từ xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision để ở đầu giường ngủ, H cầm đút vào túi áo rồi đi ra khỏi phòng, đóng cửa, vặn ốc vít bản lề khóa cửa lại rồi đi về phòng ngủ. Số tiền trộm cắp được, H đã chi tiêu hết 2.300.000đ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi H đi về khu nhà trọ thì bị lực lượng Công an đến triệu tập đưa H về trụ sở để làm việc.

Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 con lợn nhựa màu xanh bị cắt ngang phần thân dài 20cm và 01 con lợn bằng thạch cao được sơn màu vàng bị vỡ phần phía trên kích thước (10x7,5)cm của chị Cúc là 02 con lợn chị Cúc đựng tiền tiết kiệm.

Quá trình khám xét phòng trọ của H thu giữ 01 chiếc tô vít dài 25cm có tay cầm bọc nhựa màu xanh – đen, phần đầu có 4 cạnh, là công cụ H dùng để thực hiện hành vi trộm cắp.

01 chiếc chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu honda Vision là tài sản của chị Cúc.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen của H, là công cụ dùng để chiếu sáng khi thực hiện hành vi phạm tội.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng gold của H, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Số tiền 250.000 đồng là số tiền H trộm cắp.

Ngày 11/3/2024, chị Cúc giao nộp 01 con dao thái dài 27cm, phần chuôi cầm làm bằng gỗ dài 11,5cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại sáng màu, một cạnh sắc là con dao H sử dụng để rạch con lợn nhựa nhằm trộm cắp tài sản.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Bản Cáo trạng số 58/CT-VKS-TD ngày 20/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố Lò Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau; Phù hợp với toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt: Lò Văn H từ 08 đến 10 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con lợn nhựa màu xanh bị cắt ngang phần thân dài 20cm và 01 con lợn bằng thạch cao được sơn màu vàng bị vỡ phần phía trên kích thước (10x7,5)cm; 01 chiếc tô vít dài 25cm có tay cầm bọc nhựa màu xanh – đen, phần đầu có 4 cạnh; 01 con dao thái dài 27cm, phần chuôi cầm làm bằng gỗ dài 11,5cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại sáng màu, một cạnh sắc; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen;

Trả lại cho chị Lý Thị Cúc số tiền 250.000 đồng; 01 chiếc chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu honda Vision.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng gold nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 BLDS: Buộc bị cáo H pH trả lại cho chị Lý Thị Cúc số tiền 2.300.000 đồng.

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Du, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo H là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn thuộc diện được trợ giúp pháp lý tuy nhiên bị cáo đã từ chối mời trợ giúp pháp lý không yêu cầu mời luật sư bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử;

Về nội dung vụ án đã thể hiện rõ: Khoảng 02 giờ ngày 03/03/2024, tại phòng trọ của chị Lý Thị Cúc thuộc khu trọ nhà ông Nguyễn Đức Học ở thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn. Lò Văn H đã có hành vi lén lút sử dụng 01 chiếc tô vít dài 25cm có tay cầm bọc nhựa màu xanh – đen, phần đầu có 4 cạnh vắn tháo bản lề khóa cửa phòng trọ của chị Lý Thị Cúc đột nhập vào phòng trọ của chị Cúc để trộm cắp tài sản gồm: Bị cáo đập con lợn thạch cao màu vàng lấy được số tiền 2.500.000đ; dùng dao ở bếp cắt con lợn nhựa lấy được số tiền 50.000 đồng; sau đó lấy 01 chìa khóa xe mô tô Honda Vision của chị Cúc sau đó vắn lại ốc vít bản lề cửa đi về phòng ngủ. Tổng tài sản H trộm cắp được tại phòng của chị Cúc là số tiền 2.550.000đ và 01 chìa khóa xe mô tô Honda Vision; Hành vi của H đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Với giá trị tài sản H chiếm đoạt được của chị Cúc, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật;

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội. Vì vậy cần xử phạt nghiêm mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Tình tiết tăng nặng: Không có;

Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu: Bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt hành chính và tháng 9/2023 đã bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo ra trại tháng 01/2024 tuy nhiên lần xét xử trước vì bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp khi chưa đủ 18 tuổi, phạm tội ít nghiêm trọng nên theo quy định tại điểm b, Khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự thì bị cáo được coi là không có án tích; Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự trong lần xét xử này tuy nhiên từ nội dung trên nhận thấy bị cáo là người khó giáo dục cải tạo, không có ý thức sửa đổi bản thân nên đây là các tình tiết cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo;

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định và cũng không có tài sản riêng, là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên xét không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Cúc yêu cầu bị cáo pH bồi thường số tiền 2.550.000 đồng mà Bị cáo đã trộm cắp của chị. Xét thấy bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền 250.000đ lấy của chị Cúc. Đây là tiền hợp pháp của chị Cúc nên cần trả lại cho chị Cúc; số tiền còn thiếu do bị cáo đã ăn tiêu (2.300.000đ) cần buộc bị cáo pH trả lại cho chị Cúc là phù hợp;

Về vật chứng: Đối với 01 con lợn đất bị vỡ phía trên, 01 con lợn nhựa đã bị cắt ngang chị Cúc xác định không còn giá trị chị không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết; Vỡ các con lợn đã hỏng nên cần tịch thu tiêu hủy;

01 con dao của chị Cúc do giá trị thấp, chị Cúc không yêu cầu trả lại; 01 chiếc tô vít là phương tiện phạm tội của bị cáo nên xét cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc chìa khóa xe mô tô Honda Vision là tài sản hợp pháp của chị Cúc nên cần trả lại cho chị Cúc;

01 chiếc điện thoại Nokia 1280 màu đen là phương tiện bị cáo soi sáng để thực hiện vi phạm trộm cắp nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

01 điện thoại Iphone 6s màu vàng gold là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Việc bị cáo tháo bản lề phòng trọ của chị Huệ và chị Cúc chủ phòng trọ là ông Nguyễn Đức Học xác định ông chỉ pH chỉnh lại chốt bản lề cho chắc chắn không mất chi phí sửa chữa; xét thấy phòng trọ của ông Học không pH chi phí sửa chữa gì về tài sản; chị Huệ cũng xác định không bị mất tài sản gì nên không đưa ông Học và chị Huệ vào tham gia tố tụng trong vụ án là phù hợp;

Đối với anh Nguyễn Hồng Diên là người bán tô vít cho H. Anh Diên không biết mục đích H sử dụng tô vít để trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra chỉ giáo dục, nhắc nhở anh Diên là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí HSST, DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 BLDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Lò Văn H 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2024;

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Buộc bị cáo pH bồi thường cho chị Lý Thị Cúc số tiền 2.300.000 đồng.

Trả lại cho chị Lý Thị Cúc 250.000 đồng có tại giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục THADS huyện Tiên Du tại ngân hàng Agribank; 01 chiếc chìa khóa màu đen (loại khóa từ);

Tịch thu tiêu hủy: 01 con lợn nhựa màu xanh bị cắt ngang phần thân dài 20cm và 01 con lợn bằng thạch cao được sơn màu vàng bị vỡ phần phía trên kích thước (10x7,5)cm; 01 chiếc tô vít dài 25cm có tay cầm bọc nhựa màu xanh – đen, phần đầu có 4 cạnh; 01 con dao thái dài 27cm, phần chuôi cầm làm bằng gỗ dài 11,5cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại sáng màu, một cạnh sắc

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen bên trong không lắp sim;

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng gold nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có tại biên bản giao ngày 22/5/2024 tại Chi cục THADS huyện Tiên Du)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người pH thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì pH trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị cáo pH chịu 200.000đ án phí HSST và 300.000đ án phí DSST;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du.
- Chi cục THADS huyện Tiên Du
- Bị cáo, bị hại
- Lưu;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng